ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ SÌ LỞ LẦU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 345/KH-UBND	*Sì Lở Lầu, ngày 11 tháng 02 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo

Căn cứ Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Chương trình hành động số 05-CTr/TU ngày 24/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lai Châu về thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

Thực hiện Kế hoạch số 95-KH/ĐU ngày 10/02/2026 của Đảng ủy xã Sì Lở Lầu về thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo. Ủy ban nhân dân xã xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn xã, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa và triển khai hiệu quả Chương trình hành động số 05-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lai Châu, Kế hoạch số 95-KH/ĐU ngày 10/02/2026 của Đảng ủy xã Sì Lở Lầu về thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

- Nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về về vai trò then chốt của giáo dục và đào tạo trong phát triển kinh tế - xã hội.

- Tạo chuyển biến rõ nét về chất lượng giáo dục toàn diện; từng bước khắc phục những hạn chế hiện tại, hướng tới phát triển giáo dục theo hướng hiện đại, công bằng và bền vững.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai kế hoạch phải bám sát các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 71-NQ/TW và Chương trình hành động của Tỉnh ủy, Đảng ủy bảo đảm đồng bộ, thống nhất và phù hợp với điều kiện thực tế của xã.

- Gắn phát triển giáo dục với phát triển kinh tế - xã hội, chuyển đổi số, cải cách hành chính và xây dựng nông thôn mới.

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, quản lý của chính quyền; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và sự tham gia của Nhân dân trong phát triển giáo dục.

- Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn

lực đầu tư, đảm bảo công bằng trong tiếp cận giáo dục.

- Phân công rõ trách nhiệm, xác định nhiệm vụ trọng tâm cho từng cơ quan, đơn vị, cá nhân phụ trách; bảo đảm tính khả thi, đồng bộ, hiệu quả.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện. Kịp thời điều chỉnh giải pháp, bảo đảm tính hiệu quả và phù hợp nhằm đảm bảo mục tiêu đề ra.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Thể chế hóa, tổ chức thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu và nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 71-NQ/TW và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Đảng ủy tỉnh về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo. Phát triển giáo dục và đào tạo của xã có bước tiến mạnh, vững chắc, theo hướng hiện đại, công bằng, chất lượng, phù hợp với đặc thù vùng dân tộc thiểu số, từng bước hội nhập; mọi người dân s cao trình độ, kỹ năng và phát triển tối đa tiềm năng cá nhân. Phấn đấu đến năm 2045, hệ thống giáo dục và đào tạo của xã trở nên hiện đại, công bằng và chất lượng, bằng mặt bằng chung của tỉnh, trở thành động lực then chốt trong phát triển kinh tế - xã hội, góp phần xây dựng xã Sì Lở Lầu giàu bản sắc, phát triển xanh, nhanh và bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đến năm 2030

(1). Mở rộng tiếp cận công bằng, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non và phổ thông đáp ứng yêu cầu đổi mới phát triển gắn với nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

(2). Hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2; thực hiện giáo dục bắt buộc hết cấp học trung học cơ sở; tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình THCS tiếp tục học THPT, GDTX và giáo dục nghề nghiệp đạt 75%.

(3). Từng bước đạt được kết quả về năng lực ứng dụng công nghệ, trí tuệ nhân tạo và năng lực tiếng Anh phù hợp với lộ trình, tạo nền tảng để học sinh tự tin hội nhập trong giai đoạn mới.

(4). Xây dựng mạng lưới trường lớp đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh thuộc mọi đối tượng, vùng miền; tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia từ 50% trở lên.

(5). Hằng năm đào tạo nghề sơ cấp và dưới 03 tháng cho ít nhất 90 người trở lên.

(6). Nâng cao chỉ số giáo dục đóng góp vào chỉ số phát triển con người HDI của xã, tỉnh.

2.2. Đến năm 2035

Duy trì và nâng cao các kết quả đạt được trong giai đoạn 2025-2030; Hệ

thống giáo dục và đào tạo tiếp tục được hiện đại hóa, có bước tiến mạnh, vững chắc về tiếp cận, công bằng và chất lượng. Duy trì và nâng cao chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; phối hợp thực hiện phổ cập trung học phổ thông và tương đương theo lộ trình; phấn đấu tỉ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt từ 85% trở lên.

2.3. Tầm nhìn đến năm 2045

Hệ thống giáo dục và đào tạo tiếp tục được hiện đại hóa, vững chắc về tiếp cận, công bằng và chất lượng bằng mặt bằng chung của tỉnh. Mọi người dân đều có cơ hội học tập suốt đời, nâng cao trình độ, kỹ năng và phát triển tối đa tiềm năng cá nhân; giáo dục và đào tạo trở thành động lực then chốt trong phát triển kinh tế - xã hội, góp phần xây dựng Sì Lở Lầu phát triển xanh, nhanh, bền vững.

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ để đột phá phát triển giáo dục và đào tạo

- Tổ chức học tập, quán triệt và tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết số 71-NQ/TW, Chương trình hành động của Ban Thường vụ tỉnh ủy cùng các văn bản liên quan, nhằm nâng cao nhận thức, quyết tâm chính trị và tinh thần trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Đặc biệt chú trọng nâng cao nhận thức của người đứng đầu, đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, giáo viên và học sinh về ý nghĩa, tầm quan trọng của đột phá phát triển giáo dục và đào tạo trong giai đoạn mới.

- Tăng cường sự lãnh đạo toàn diện và trực tiếp của Đảng, đổi mới mạnh mẽ tư duy trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản trị và phương thức hành động, chuyển từ quản lý hành chính, tiền kiểm sang quản lý, quản trị hiện đại dựa trên chuẩn mực, minh chứng và đo lường bằng kết quả đầu ra, gắn với xây dựng văn hóa chất lượng trong giáo dục và đào tạo. Thực hiện quyết liệt, hiệu quả, nhất quán quan điểm coi giáo dục là quốc sách hàng đầu, là sự nghiệp của cả hệ thống chính trị và toàn dân; đưa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển giáo dục và đào tạo thành trọng tâm trong chiến lược, quy hoạch, chính sách, chương trình, kế hoạch phát triển các lĩnh vực, đồng thời ưu tiên bố trí nguồn lực thực hiện. Ở các cơ sở giáo dục công lập, tổ chức đảng và người đứng đầu cấp ủy giữ vai trò chủ đạo, không tổ chức hội đồng trường, thực hiện mô hình bí thư cấp ủy kiêm người đứng đầu cơ sở giáo dục, bảo đảm lãnh đạo trực tiếp, toàn diện và hiệu quả.

2. Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội cho phát triển giáo dục và đào tạo

- Rà soát, tham gia xây dựng các quy định của pháp luật, cụ thể hoá các chủ trương, đường lối của Đảng về giáo dục và đào tạo. Xây dựng và triển khai thực hiện hiệu quả các Đề án, Nghị quyết của tỉnh về nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026 - 2030. Tiếp tục triển khai thực hiện Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI; thực hiện giảm đầu mối cơ quan quản lý đối với các cơ sở giáo dục, bảo đảm

nguyên tắc gắn trách nhiệm quản lý chuyên môn với quản lý nhân sự và tài chính; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp. Xây dựng hệ thống giáo dục mở, liên thông, thúc đẩy xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời.

- Quan tâm, bố trí ngân sách cho giáo dục và đào tạo; huy động cácnguồn lực để thực hiện hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 71- NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo phù hợp với tình hình thực tiễn và khả năng ngân sách của xã.

- Thực hiện các cơ chế, chính sách về phát triển giáo dục và đào tạo, bảo đảm đồng bộ, khả thi, phù hợp với điều kiện đặc thù của xã; chính sách đặc thù để thu hút, đãi ngộ, khuyến khích, tạo động lực cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục yên tâm công tác, gắn bó lâu dài với sự nghiệp giáo dục của xã; chính sách hỗ trợ giáo viên dạy học 2 buổi/ngày, chính sách cho giáo dục vùng đồng bào dân tộc thiểu số, giáo dục mũi nhọn, dạy và học tiếng Trung Quốc tại địa phương; chính sách huy động người giỏi ngoài lực lượng nhà giáo tham gia giảng dạy, huấn luyện trong các cơ sở giáo dục.

- Thực hiện các chính sách hỗ trợ tài chính, tín dụng ưu đãi cho người học, không để học sinh, sinh viên nào bỏ học vì điều kiện tài chính. Xây dựng, nâng cao tổng mức và phát huy hiệu quả quỹ khuyến học khác từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác để khuyến khích học tập và phát triển sự nghiệp giáo dục.

- Triển khai thực hiện tốt Chương trình mục tiêu Quốc gia mới về hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026-2035. Rà soát, bảo đảm điều kiện để nâng chuẩn cơ sở giáo dục ở tất cả cấp học theo quy định, diện tích tối thiểu, quy chuẩn, tiêu chuẩn từng bước tiệm cận mặt bằng chung của tỉnh. Ưu tiên dành quỹ đất sạch, cho phép chuyển đổi linh hoạt mục đích sử dụng đất sang đất giáo dục; tập trung giải phóng mặt bằng, giao đất sạch cho các dự án giáo dục, đào tạo; rà soát bố trí trụ sở cơ quan nhà nước dôi dư sau sắp xếp cho các cơ sở giáo dục; cho phép áp dụng hình thức cho thuê công trình thuộc sở hữu nhà nước đối với cơ sở giáo dục tư thục.

- Khuyến khích, tạo điều kiện hỗ trợ cho các đơn vị ngoài công lập, nhà đầu tư tham gia, cung ứng dịch vụ sự nghiệp công giáo dục bảo đảm phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã; Thực hiện quy định thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo cho người học và các hoạt động hỗ trợ người học khởi nghiệp, tự tạo việc làm; không gian, hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

3. Tăng cường giáo dục toàn diện đức, trí, thể, mỹ, hình thành hệ giá trị con người Sì Lở Lầu thời đại mới

- Triển khai quy định về giáo dục đạo đức, nhân cách người học để hình thành hệ giá trị chuẩn mực nhân bản; các quy định về vai trò, trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong giáo dục đạo đức, nhân cách người học; cơ chế để học sinh, sinh viên được học tập, trải nghiệm với các hoạt động giáo dục tư tưởng, truyền thống, đạo đức, thể chất, thẩm mỹ, giáo dục

hướng nghiệp, kỹ năng mềm thông qua sự tham gia của chuyên gia, nghệ nhân, nghệ sĩ, huấn luyện viên, vận động viên.

- Thực hiện tích hợp những nội dung cụ thể hóa hệ giá trị con người trong thời đại mới vào chương trình giáo dục ở tất cả cấp học. Đổi mới nội dung, phương thức giảng dạy, nâng cao chất lượng, hiệu quả tuyên truyền giáo dục đạo đức, lý tưởng, trách nhiệm xã hội, lối sống văn hóa, truyền thống lịch sử, chính trị, tư tưởng, thượng tôn pháp luật cho học sinh, học viên. Thực hiện các giải pháp ngăn ngừa, hạn chế tối đa những ảnh hưởng tiêu cực từ cơ chế thị trường, truyền thông, mạng xã hội. Ngăn chặn, chấm dứt bạo lực học đường; đẩy lùi tiến tới chấm dứt ma túy học đường; có giải pháp ngăn ngừa kịp thời, hiệu quả các hành vi bạo lực ngoài nhà trường có liên quan đến học sinh, học viên; bảo đảm tiếp cận bình đẳng trong giáo dục, nâng cao mặt bằng dân trí. Không để bất kỳ trẻ em nào bị bỏ lại phía sau; tập trung ưu tiên vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn và vùng biên giới.

- Đổi mới hình thức, phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng, hiệu quả các môn học; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, hướng dẫn thực hiện quy định về công tác bảo đảm an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội, nâng cao ý thức trách nhiệm công dân đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Xây dựng, triển khai các quy định để nâng cao dinh dưỡng học đường và phát triển giáo dục thể chất trong các cơ sở giáo dục; đổi mới hình thức, phương pháp giáo dục góp phần nâng cao thể lực, tầm vóc con người Việt Nam, gắn giáo dục thể chất với giáo dục tri thức, đạo đức, kỹ năng sống, cho học sinh đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

4. Chuyển đổi số toàn diện, phổ cập và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong giáo dục và đào tạo

- Thực hiện chiến lược dữ liệu phục vụ cho chuyển đổi số và phát triển nền tảng giáo dục, ứng dụng trí tuệ nhân tạo có kiểm soát; ưu tiên nguồn lực, đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ đẩy nhanh chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo trong quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục, đào tạo đổi mới phương pháp dạy và học, kiểm tra, đánh giá ở các cơ sở giáo dục.

- Triển khai đồng bộ cơ sở dữ liệu văn bản số cho giáo dục; các ứng dụng và công cụ giáo dục số thông minh, sách giáo khoa, giáo trình thông minh, kho học liệu dùng chung, nền tảng học tập trực tuyến mở đại trà, phòng thí nghiệm và thực hành ảo, hệ thống kiểm tra, đánh giá trực tuyến hiện đại hướng tới lớp học thông minh, trường học thông minh phù hợp với điều kiện thực tiễn; quản trị giáo dục thông minh. Bảo đảm an toàn thông tin mạng khi triển khai học liệu số, lớp học thông minh và hệ thống quản lý giáo dục trực tuyến.

- Phát triển hệ thống thông tin giáo dục và nhân lực, kết nối liên thông với thị trường lao động, tích hợp thông tin khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo ở các cơ sở giáo dục.

- Triển khai, áp dụng chuẩn năng lực số và trí tuệ nhân tạo cho người học và đội ngũ quản lý ở tất cả các cấp học, đưa vào chương trình giáo dục gắn với thúc đẩy các hoạt động sáng tạo, trải nghiệm; khuyến khích các hoạt động phát

triển khoa học, công nghệ trong giáo dục đào tạo.

5. Tập trung xây dựng đội ngũ nhà giáo, cơ sở vật chất trường lớp đạt chuẩn, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non và phổ thông

- Bố trí đủ biên chế, tuyển dụng đủ số lượng giáo viên, nhân viên trường học theo tiêu chuẩn định mức quy định; thực hiện bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ nhà giáo cán bộ quản lý giáo dục về phẩm chất chính trị, chuyên môn đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện; hàng năm xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý là người địa phương, người dân tộc thiểu số. Đề xuất cơ chế đặc thù thu hút sinh viên sư phạm, nhà giáo có trình độ, cán bộ quản lý giỏi về công tác tại xã.

- Tập trung huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để phát triển hệ thống cơ sở vật chất giáo dục. Đẩy mạnh kiên cố hóa, hiện đại hóa trường lớp gắn với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và yêu cầu đột phá về giáo dục; bảo đảm đủ phòng học, trang thiết bị đạt chuẩn, ưu tiên phòng thực hành, STEM/STEAM, không gian vui chơi và rèn luyện thể chất. Thực hiện Chương trình giáo dục mầm non mới, chăm lo giáo dục trẻ em từ sớm; bảo đảm điều kiện phổ cập giáo dục mầm non 3-5 tuổi, thu hẹp khoảng cách tiếp cận giáo dục so với vùng thuận lợi. Rà soát, điều chỉnh quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục; ưu tiên quỹ đất để đầu tư, nâng cấp trường học. Củng cố, nâng cao chất lượng hệ thống trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư, hỗ trợ trang thiết bị, thư viện thông minh, phòng học bộ môn, phòng thí nghiệm, trung tâm học liệu số; khuyến khích hợp tác trong nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ phục vụ giảng dạy và thực hành.

- Tiếp tục triển khai, thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông, trong đó tăng thời lượng các môn khoa học, công nghệ, tin học, nghệ thuật; triển khai sử dụng một bộ sách giáo khoa thống nhất từ năm học 2026-2027; đồng thời chú trọng hình thành phẩm chất tốt đẹp và phát triển năng lực học sinh đáp ứng yêu cầu đổi mới, hội nhập và phát triển bền vững.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá trong giáo dục và đào tạo, bảo đảm đánh giá trung thực, khách quan, phản ánh đúng chất lượng dạy và học, quản lý hiệu quả công tác dạy thêm, học thêm. Triển khai thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn nhằm tạo nguồn nhân tài, nhân lực có chất lượng.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả việc tăng cường dạy và học ngoại ngữ trong các cơ sở giáo dục; từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học đảm bảo theo lộ trình. Phấn đấu triển khai thí điểm giảng dạy các môn học bằng tiếng Anh ở những trường đảm bảo điều kiện và triển khai giảng dạy tiếng Trung Quốc ở các cơ sở giáo dục khi có đủ điều kiện.

6. Phối hợp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp xây dựng và cập nhật, đổi mới nội dung chương trình, phương thức đào tạo, ứng dụng công nghệ, quản trị chất lượng đảm bảo chuẩn đầu ra, chú trọng đào tạo kỹ năng gắn với giáo dục đạo đức, lối sống, ý thức kỷ luật, tác phong công nghiệp, kỹ năng mềm, kỹ năng số cho người học; đào tạo nhân lực về công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi

số nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của xã; chú trọng xuất khẩu lao động; triển khai chương trình đào tạo nghề cho đồng bào người dân tộc thiểu số ở các ngành nghề phù hợp.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ban Xây dựng Đảng xã

Định hướng công tác tuyên truyền, triển khai, đôn đốc việc quán triệt, thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW; Kế hoạch số 95-KH/ĐU ngày 10/02/2026 của Đảng ủy. Chủ động nắm bắt tình hình dư luận xã hội, tạo sự thống nhất ý chí và hành động trong các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã xây dựng và ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo phù hợp với thực tiễn địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tiếp tục tuyên truyền các nội dung tại Nghị quyết số 71-NQ/TW, Chương trình hành động số 05-CTr/TU và triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Chủ trì tham mưu triển khai các nhiệm vụ liên quan đến công tác giáo dục và đào tạo trên địa bàn nhằm thực hiện hiệu quả nội dung Kế hoạch.

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Kế hoạch và định kỳ báo cáo theo quy định.

3. Phòng Kinh tế

- Chủ trì phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí ngân sách để đảm bảo thực hiện hiệu quả chính sách, hoạt động có liên quan đến đột phá phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn. Bảo đảm nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách, phù hợp khả năng cân đối ngân sách hằng năm của địa phương.

- Tham mưu rà soát, kiểm tra quy hoạch xây dựng đảm bảo quỹ đất để phát triển cơ sở vật chất phục vụ cho công tác giáo dục, đào tạo.

4. Các cơ quan, ban, ngành, tổ chức, đoàn thể trên địa bàn xã

- Các đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu các nội dung cụ thể liên quan theo lĩnh vực phụ trách gắn với mục tiêu, nhiệm vụ tại Kế hoạch.

- Tuyên truyền, triển khai nội dung Nghị quyết số 71/NQ/TW, Chương trình hành động số 05-CTr/TU, Kế hoạch số 95-KH/ĐU và Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân.

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã chỉ đạo các tổ chức chính trị-xã hội đẩy mạnh vận động hội viên, đoàn viên và Nhân dân nâng cao nhận thức về vai trò của giáo dục và đào tạo; phối hợp triển khai các hoạt động trong công tác giáo dục và đào tạo (PCGD - XMC, công tác khuyến học, khuyến tài, phong trào học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập...).

- Tham gia theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch và các nội dung liên quan theo quy định.

5. Các thôn bản

- Tích cực tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân về quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước, chính quyền về giáo dục và đào tạo, tạo sự đồng thuận trong nhân dân, từ đó người dân ủng hộ, chia sẻ trách nhiệm với chính quyền địa phương trong công tác phát triển giáo dục và đào tạo.

- Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị trường học trong quản lý, giáo dục học sinh. Tích cực tham gia các phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời tại địa phương.

6. Các cơ sở giáo dục trực thuộc

- Căn cứ nội dung Kế hoạch và tình hình thực tiễn, chủ động xây dựng của đơn vị trong đó tập trung vào các nhiệm vụ: xây dựng trường chuẩn Quốc gia; PCGD-XMC; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh; đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong công tác quản lý, dạy và học; đảm bảo thực hiện đầy đủ các chính sách của giáo viên, nhân viên, học sinh của đơn vị và các nhiệm vụ theo Kế hoạch.

- Thường xuyên rà soát, đề xuất, tham mưu Ủy ban nhân dân xã về việc bố trí cán bộ quản lý, giáo viên phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo chất lượng dạy và học của đơn vị và các nội dung liên quan theo tình hình thực tiễn.

Trên đây là Kế hoạch của Ủy ban nhân dân xã Sì Lở Lầu về thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo. Ủy ban nhân dân xã đề nghị các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc đề xuất, các cơ quan đơn vị báo cáo về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp) để xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các cơ quan, ban, ngành, tổ chức, đoàn thể xã;
- Các trường học trực thuộc;
- Các thôn bản;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ SÌ LỞ LẦU T. LAI CHÂU

Cao Văn Trinh